

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức Sửa chữa mặt đường phù hợp với đề xuất về tiến độ Sửa chữa mặt đường;
- Tiến độ Sửa chữa mặt đường;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức Sửa chữa mặt đường, dây chuyền, công nghệ Sửa chữa mặt đường và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc Sửa chữa mặt đường theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp Sửa chữa mặt đường nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp Sửa chữa mặt đường khác với biện pháp Sửa chữa mặt đường nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị Sửa chữa mặt đường chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Tiêu chí đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

| Stt | Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1 | Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức Sửa chữa mặt đường phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công | | |
| 1.1 | Tổ chức mặt bằng Sửa chữa mặt đường (kèm bản vẽ) | Tổ chức mặt bằng Sửa chữa mặt đường phù hợp hiện trạng thực tế chi tiết, hợp lý, khả thi | Đạt |
| | | Tổ chức mặt bằng Sửa chữa mặt đường không phù hợp hiện trạng thực tế, không chi tiết, không hợp lý, không khả thi hoặc không thể hiện | Không đạt |
| 1.2 | Giải pháp Sửa chữa mặt đường tổng thể công trình | Giải pháp Sửa chữa mặt đường tổng thể công trình phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công đề xuất | Đạt |
| | | Giải pháp Sửa chữa mặt đường tổng thể công trình không phù hợp với tiến độ thi công đề xuất hoặc không thể hiện | Không đạt |
| 1.3 | Giải pháp Sửa chữa mặt đường chi tiết (kèm bản vẽ Sửa chữa mặt đường) | Giải pháp Sửa chữa mặt đường chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ Sửa chữa mặt đường và phù hợp với hiện trạng thực tế công trình | Đạt |
| | | Giải pháp Sửa chữa mặt đường không chi tiết, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ Sửa chữa mặt đường không phù hợp với hiện trạng thực tế công trình hoặc không thể hiện | Không đạt |
| 2 | Tiến độ Sửa chữa mặt đường | ≤ 60 ngày | Đạt |
| | | > 60 ngày | Không đạt |
| 3 | Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các | | |

| | | | |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| | biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động | | |
| 3.1 | Hệ thống tổ chức quản lý công trường | Hệ thống tổ chức quản lý công trường chi tiết, hợp lý, khả thi | Đạt |
| | | Hệ thống tổ chức quản lý công trường không chi tiết, không hợp lý, không khả thi hoặc không thể hiện | Không đạt |
| 3.2 | Các biện pháp bảo đảm chất lượng | Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình và trong quá trình Sửa chữa mặt đường chi tiết, hợp lý, khả thi | Đạt |
| | | Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình và trong quá trình Sửa chữa mặt đường không chi tiết, không hợp lý, không khả thi hoặc không thể hiện | Không đạt |
| 3.3 | Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn giao thông (kèm bản vẽ Sửa chữa mặt đường) | Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn giao thông chi tiết, hợp lý, khả thi | Đạt |
| | | Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động không chi tiết, không hợp lý, không khả thi hoặc không thể hiện | Không đạt |
| 4 | Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành | Bảo hành \geq 12 tháng | Đạt |
| | | Bảo hành $<$ 12 tháng | Không đạt |
| 5 | Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 | Nhà thầu không vi phạm | Đạt |
| | | Nhà thầu vi phạm | Không đạt |

| | | | |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| | của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP | | |
| 6 | Các yếu tố cần thiết khác | | |
| 6.1 | <p>Yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư cung cấp cho gói thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xi măng: xi măng Nghi Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai, Tây Đô... - Nhựa đường: Petrolimex, Shell... | <p>Nhà thầu ghi rõ nguồn gốc xuất xứ, tên đơn vị sản xuất hàng hóa để cung cấp cho gói thầu đáp ứng theo yêu cầu HSMT và các tiêu chuẩn đã được phê duyệt trong HS thiết kế bản vẽ Sửa chữa mặt đường.</p> <p>(Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn).</p> | Đạt |
| | | <p>Nhà thầu không ghi rõ nguồn gốc xuất xứ, tên đơn vị sản xuất hàng hóa để cung cấp cho gói thầu không đáp ứng theo yêu cầu HSMT và các tiêu chuẩn đã được phê duyệt trong HS thiết kế bản vẽ Sửa chữa mặt đường hoặc không thể hiện</p> | Không đạt |
| 6.2 | <p>Yêu cầu về nguồn gốc khai thác vật liệu cung cấp cho gói thầu.:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm vật liệu đá để làm cốt liệu đổ bê tông: đá các loại được khai thác tại các mỏ ở tỉnh An Giang, Đồng Nai. - Nhóm vật liệu cát làm cốt liệu đổ bê tông: cát các loại được khai thác tại các mỏ ở tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Đồng Nai. | <p>Nhà thầu ghi rõ nguồn gốc xuất xứ, tên mỏ khai thác để cung cấp cho gói thầu đáp ứng theo yêu cầu HSMT và các tiêu chuẩn đã được phê duyệt trong HS thiết kế bản vẽ Sửa chữa mặt đường.</p> <p>(Nhà thầu được chào nguồn vật liệu được khai thác tại các mỏ khác nếu đáp ứng yêu cầu).</p> | Đạt |
| | | <p>Nhà thầu không ghi rõ nguồn gốc xuất xứ, mỏ khai thác để cung cấp cho gói thầu không đáp ứng theo yêu cầu HSMT và các tiêu chuẩn đã được phê duyệt trong HS thiết kế bản vẽ Sửa chữa mặt đường hoặc không thể hiện</p> | Không đạt |
| 7 | Kết luận | Nhà thầu đáp ứng tất cả tiêu chí | Đạt |

| | | | |
|--|--|-----------------------------------------------|-----------|
| | | Nhà thầu không đáp ứng một trong các tiêu chí | Không đạt |
|--|--|-----------------------------------------------|-----------|

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.